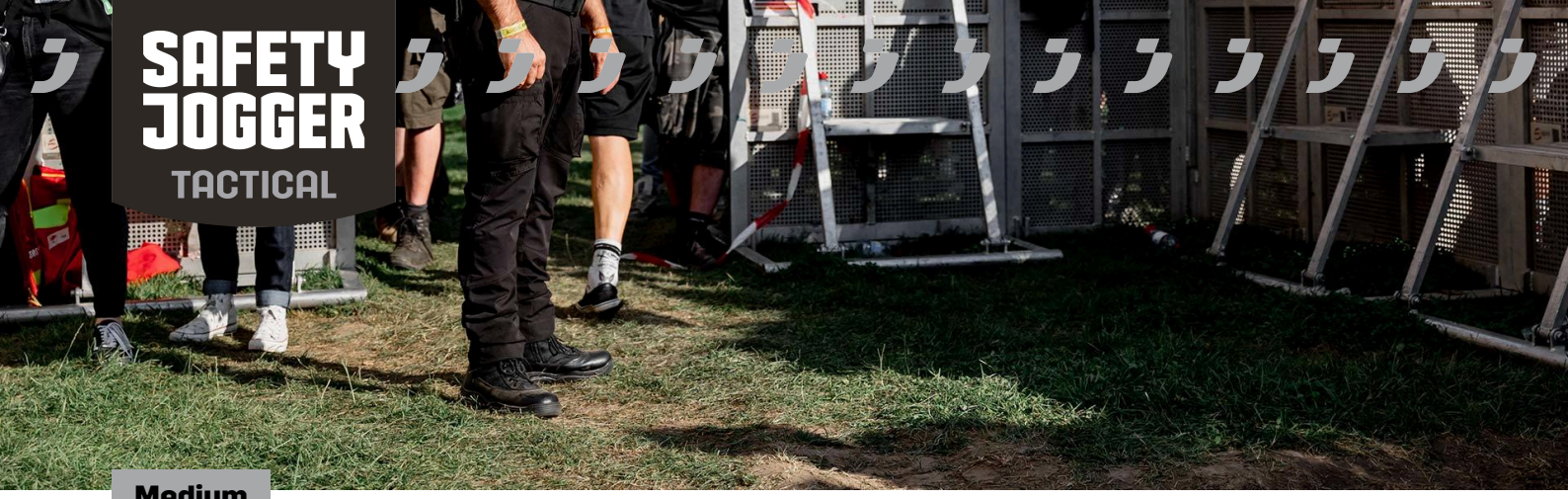


SAFETY JOGGER
TACTICAL

Medium

TACTIC OB

Giày chiếc **toàn** n cắt g

Giày p ố t g c **da** cao toàn 562 chạm **đế** lòng thiệ n đôi giày
kỳ

Những vật liệu cao cấp may, Da nguyên tấm	
lót bên trong i tái chế lưới	
trong Đ ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)	
ngoài Đ	Cao su (NBR)
i Loạ	OB / SR, LG, FO, HI, HRO, E, CI
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
ng lượng t thép	0.690 kg
ẩn hóa u chu	EN ISO 20347:2022+A1:2024 ASTM F3445:2024



BLK



SRA
t trong những tính năng giày bảo hộ và
giày SRA là lau dụng trên xà
phòng pha loãng.



Đ nhiệt
Đ được nhiệt độ cao lên đến
300°C.



& nhiên
u dầu
ế ngoài có khả năng và nhiên liệu.



Mặt **trên** bằng **da thoáng khí**
Da tự nhiên các ứng
dụng linh hoạt

Công nghiệp **n:**

c ật thiế n thu

ường: **Môi** t

r ờn môi bùn, b ề mặt không bằn g phẳn g

Cac hương **dân ba#o tri:**

éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phương pháp phù hợp với loại vật liệu. Không sử dụng

K

	Sự **miêu** t ả	**EN ISO 20347**	ế t ơn vị **đo** l Đ ờn g q
Nhữ n g vật lt **mậy, Da nguyên** t ấm **cao** cấp h ơn			
	Top: khả năng thấm hút ẩm ơ	? 0.8	4.5 ờ mg/cm/g
	Top: hi nuệ số ơ	? 15	35 mg/cm2
ót bên trong	i **tái** ch ế ó		
	L ớp lót: thấm hút ẩm ơ	? 2	45 ờ mg/cm/g
	lót: hi nuệ số ơ	? 20	350 mg/cm2
rong Đ ệ m **chân SJ làm** t ừ **mút tái** ch ế **(96%** vật l iệu **tái** ch ế)			
	ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ ướ t) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800 chu kỳ
goài Đ **Cao su (NBR)**			
	Ch ố n trượt (mài mòn) ế ngoài (	? 150	107 mm
	Chư ố ợt trc gót bản - Ceramic + NaLS - Trư ợt gót v ề phía t	? 0.31	0.40 ma sát
	r ợt cốt ót bằng - G ố m + NaLS - Trư ợt lùi v ề phía t	? 0.36	0.45 ma sát
	r ợt SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt gót phía t	? 0.19	0.22 ma sát
	Chư ố ợt SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt v ề phía t	? 0.22	0.25 ma sát
	ị ch ố Giá t g tĩnh điệ n	0.1 - 1000	N/A megaohm
	ị ESD Giá t	0.1 - 100	N/A megaohm
	Hấp thụ năng l ợ gót chân ủ	? 20	36 J

kích thước thép: 42

a chúng tôi không có thể và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

	Sự **miêu** t ả	ế t ơn vị **đo** l Đ ờn g q
i **CO phát** thả		
	V ật l iệu	8.36 kg
	Bao bì	0.14 kg
	ất Sản x u	1.90 kg
	Chuyên ch ở	0.26 kg
		10.65 kg CO2/ cặp

	Sự **miêu** t ả	ế t K q
ệ vật l Tiệ ý **tái** ch ế		
	Product	9%
	Bao bì	99%

Tính toán CO2:
ị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] thay đổi.